

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai năm học 2024-2025

(Biểu mẫu số 17 theo thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

1. Ngành Công nghệ chế tạo máy

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none">- Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.+ Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo kỹ sư công nghệ chế tạo máy đào tạo kỹ sư công nghệ chế tạo máy bao gồm 152 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập và thực hiện các công việc liên quan đến ngành Công nghệ chế tạo máy</p> <p>+ PLO 2: Phân tích và áp dụng (Analyze and apply) được kiến thức nền tảng về toán, kiến thức cơ sở ngành đáp ứng việc tiếp thu các kiến thức chuyên môn và khả năng học tập ở trình độ cao hơn.</p> <p>+ PLO 3: Phân tích (Analysis) các vấn đề chuyên môn về kỹ thuật cơ khí để đưa ra các đánh giá phù hợp. Đề xuất phương án, giải pháp cho các vấn đề kỹ thuật hợp lý với bối cảnh thực tiễn.</p> <p>+ PLO 4: Vận dụng (Apply) thành thạo các phần mềm chuyên ngành để thiết kế chế tạo máy, thiết bị và dụng cụ phục vụ sản xuất theo yêu cầu kỹ thuật.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá ;</p> <p>+ PLO 6: Vận dụng (Apply) công nghệ hiện đại trong việc nghiên cứu, đổi mới và phát triển sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ chế tạo máy thích ứng với sự tiến bộ của khoa học kỹ thuật ;</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 7: Xây dựng (Build) được quy trình vận hành, bảo trì các hệ thống máy và thiết bị gia công cơ khí ;</p> <p>+ PLO 8: Đề xuất, thiết kế (Proposal, design) các giải pháp tự động hóa cho các hệ thống điều khiển hiện đại. Quản lý, điều hành, giám sát thi công và tổ chức sản xuất cơ khí.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; Hình thành (Perform) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ chế tạo máy được xây dựng theo hướng công nghệ, đào tạo kỹ sư có nền tảng vững chắc về kiến thức khoa học cơ bản, cơ sở kỹ thuật và kiến thức chuyên môn, có kỹ năng thực hành cơ bản và tay nghề tốt; có năng lực chuyên môn để giải quyết các vấn đề về thiết kế, xây dựng quy trình công nghệ chế tạo sản phẩm cơ khí, vận hành các hệ thống sản xuất công nghiệp; Có các kỹ năng cá nhân căn bản để giải quyết và xử lý các tình huống trong thực tế; Có ý thức và trách nhiệm nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực cơ khí, chế tạo máy, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động và hội nhập quốc tế. Người học có đủ năng lực tự học, tự nghiên cứu để có thể tiếp tục học tập ở trình độ cao hơn, khả năng học tập suốt đời.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
	sau khi ra trường	và công tác các các cơ sở giáo dục và viện nghiên cứu.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo ngành Công nghệ chế tạo máy có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ huộc lĩnh vực cơ khí, chế tạo, chuyên viên kỹ thuật trong các công ty tư vấn, thiết kế gia công cơ khí; các công ty thiết kế, sản xuất khuôn, công ty sản xuất hàng hóa. - Đảm nhận công tác vận hành, bảo trì máy móc, thiết bị cơ khí, hệ thống tự động hóa trong các công ty, xí nghiệp công nghiệp. - Làm việc tại các công ty quản lý, điều hành các dự án thuộc lĩnh vực cơ khí chế tạo. - Làm các công việc về kỹ thuật, quản lý chất lượng, quản lý vận hành dây chuyền tự động hóa, hệ thống điện tại các đơn vị sản xuất trong các nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, các khu công nghiệp.

2. Ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo kỹ sư ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô được thiết kế 152 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô. - PLO 2: Vận dụng (Apply) kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để phân tích, tính toán, thiết kế, thử nghiệm, vận hành và đánh giá các cơ cấu, các hệ thống trên ô tô.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>- PLO 3 : Tổng hợp (Synthetic) kiến thức chuyên môn để lập kế hoạch, tổ chức và giám sát các hoạt động đồng thời hiểu về quản lý, điều hành hoạt động sản xuất, chế tạo, lắp ráp, sửa chữa, kinh doanh, dịch vụ liên quan đến ô tô.</p> <p>- PLO 4 : Thiết kế (Design) quy trình ứng dụng các công nghệ mới vào chế tạo, lắp ráp các chi tiết, cụm chi tiết và lập được quy trình kiểm tra, chẩn đoán, bảo dưỡng, sửa chữa các loại ô tô thông dụng.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Đánh giá (Evaluating) tình trạng kỹ thuật của cơ cấu, hệ thống trên ô tô và đưa ra các phương án chẩn đoán – bảo dưỡng, sửa chữa.</p> <p>+ PLO 7: Giải quyết (Demonstrate) các vấn đề liên quan đến chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng các bộ phận của ô tô trong điều kiện môi trường làm việc thay đổi.</p> <p>+ PLO 8: Hướng dẫn (Instruct) nhận diện vấn đề và các giải pháp kỹ thuật trong việc thực hiện những nhiệm vụ liên quan thuộc lĩnh vực ô tô.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật ô tô trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai trang bị cho người học kiến thức và kỹ năng chuyên sâu (nghiên cứu, chuẩn đoán, sửa chữa, bảo dưỡng, lắp ráp, vận hành,...) về cơ khí ô tô, hệ thống truyền động, cơ cấu thủy khí, hệ thống điện, điện tử, hệ thống điều</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		khuyến,... để có khả năng áp dụng những nguyên lý kỹ thuật cơ bản, kỹ năng thực hành cao và các kỹ năng kỹ thuật liên quan đến ô tô.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục được đào tạo sau đại học để đạt được các trình độ thạc sĩ và tiến sĩ, trở thành các chuyên gia trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật ô tô.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ kỹ thuật, quản lý, điều hành trong lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật ô tô tại các tổ chức trong nước và nước ngoài. - Chuyên viên tư vấn thiết kế, giám sát. - Kỹ sư thiết kế, phát triển. - Kỹ sư vận hành, bảo dưỡng. - Kỹ sư kiểm định, đánh giá. - Kỹ sư bán hàng, tiếp thị.

3. Ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>- Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.</p> <p>- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo kỹ sư ngành công nghệ kỹ thuật điện, điện tử bao gồm 152 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập và thực hiện các công việc liên quan đến ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.</p> <p>+ PLO 2: Vận dụng (Apply) các kiến thức về quản lý dự án, quản lý doanh nghiệp để tư vấn, lập kế hoạch, điều hành và triển khai các dự án liên quan chuyên ngành</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>điện, điện tử.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 3: Đánh giá (Evaluate) các vấn đề chuyên môn về kỹ thuật điện, điện tử từ đó đưa ra các kết luận hiệu quả.</p> <p>+ PLO 4: Đề xuất (Propose) cách thức vận hành quy trình công nghệ và nâng cấp hệ thống điện, điện tử phù hợp với bối cảnh thực tiễn.</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) các kỹ năng công nghệ thông tin, giao tiếp về ngôn ngữ và đa phương tiện, hợp tác, làm việc nhóm và tư duy phản biện trong môi trường.</p> <p>+ PLO 6: Thiết kế (Design) hệ thống ứng dụng kỹ thuật điện, điện tử phù hợp với các tiêu chuẩn và quy trình công nghệ. c tập và làm việc đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 7: Nghiên cứu (Research) để phát triển các giải pháp mới, sáng tạo trong lĩnh vực chuyên môn.</p> <p>+ PLO 8: Thích ứng (Adapt) với sự phát triển của Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Nhằm đào tạo cho sinh viên sau khi tốt nghiệp có kiến thức kỹ thuật vững vàng; ứng dụng và vận hành thành thạo về chuyên môn; có các kỹ năng cá nhân căn bản để giải quyết và xử lý các tình huống trong thực tế; có ý thức và trách nhiệm nghề

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		nghiệp trong các lĩnh vực liên quan đến lĩnh vực điện, điện tử đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ cao hơn: Thạc sĩ, tiến sĩ các chuyên ngành điện, điện tử.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử có thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tham gia công tác tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu và chuyển giao công nghệ thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử; - Chuyên viên kỹ thuật trong các công ty tư vấn, thiết kế và xây lắp điện, các công ty điện lực, công ty sản xuất điện tử; - Đảm nhận công tác vận hành, bảo trì hệ thống điện, điện tử, hệ thống tự động hóa trong các công ty, xí nghiệp công nghiệp, nhà máy điện; - Làm việc tại các công ty quản lý, điều hành các dự án thuộc lĩnh vực kỹ thuật điện, điện tử. - Làm các công việc về kỹ thuật, quản lý chất lượng, quản lý vận hành dây chuyền tự động hóa, hệ thống điện tại các đơn vị sản xuất trong các nhà máy, xí nghiệp, cơ quan, các khu công nghiệp - Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng.

4. Ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>+ Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.</p> <p>+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.</p> <p>+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p> <p>+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.</p> <p>- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo cử nhân Công nghệ kỹ thuật xây dựng được thiết kế 126 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc trong ngành xây dựng.</p> <p>+ PLO 2: Lập kế hoạch (Planning) về tiến độ và phương án thi công đúng kỹ thuật, tiêu chuẩn Việt Nam và quốc tế.</p> <p>+ PLO 3: Vận dụng (Apply) kiến thức chuyên môn vào việc Quản lý dự án và điều hành các hoạt động trong ngành xây dựng.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 4: Đánh giá (Estimate) chất lượng công trình xây dựng.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm, để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Sử dụng (Use) thành thạo các phần mềm chuyên dụng cho ngành xây dựng</p> <p>+ PLO 7: Giải quyết (Solve) vấn đề trong quá trình thi công công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp</p> <p>+ PLO 8: Thiết kế (Design) kết cấu các công trình xây dựng dân dụng và công nghiệp</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng (CNKTXD) trình độ đại học của Trường Đại học Công nghệ Đồng Nai đào tạo người học có phẩm chất chính trị, có đạo đức, ý thức tổ chức kỷ luật; có kiến thức nền tảng vững chắc về CNKTXD, có kiến thức chuyên môn cơ bản và chuyên sâu đáp ứng nhu cầu nhân lực ngành CNKTXD; đào tạo nguồn nhân lực trực tiếp cho các lĩnh vực xây dựng như: khảo sát, thiết kế, giám sát, đấu thầu, thi công...; có năng lực nghiên cứu ứng dụng các kiến thức được đào tạo để triển khai qui trình kỹ thuật công trình xây dựng, tổ chức chỉ đạo thực hiện thi công các công trình xây dựng; có năng lực tự chủ và trách nhiệm, năng lực thích ứng thay đổi và học tập suốt đời; có tác phong chuyên nghiệp, ý thức nghề nghiệp, trách nhiệm công dân; có sức khỏe đáp ứng được các yêu cầu hoàn thiện bản thân người học, cạnh tranh thị trường lao động</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		trong nước và quốc tế.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp ngành Công nghệ kỹ thuật xây dựng có thể làm trong các lĩnh vực sau: - Ngoài công trình: thiết kế bản vẽ thi công (Construction Drawing), thi công công trình, thẩm định, giám sát, giám sát nội bộ, nghiệm thu, công ty tư vấn xây dựng của công ty tư nhân hoặc nhà nước như: Sở xây dựng, Phòng công thương quận, huyện, Ban quản lý dự án xây dựng... - Trong văn phòng: thiết kế kiến trúc công trình, thiết kế kết cấu công trình, chuyên viên tư vấn, lập dự toán, thẩm tra thiết kế, tại các công ty, tập đoàn xây dựng, giảng dạy nghiên cứu tại các cơ sở đào tạo, nghiên cứu về xây dựng.

5. Ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>+ Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.</p> <p>+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.</p> <p>+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p> <p>+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.</p> <p>- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ kỹ thuật môi trường được thiết kế 152 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, và thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực an toàn, môi trường và sức khỏe nghề nghiệp</p> <p>+ PLO 2: Vận dụng (Apply) các quy định của Luật và văn bản dưới luật giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực an toàn, môi trường và sức khỏe nghề nghiệp</p> <p>+ PLO 3: Đánh giá (Evaluate) các kỹ thuật xử lý môi trường và an toàn tại địa</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>phương và doanh nghiệp.</p> <p>+ PLO 4: Thiết kế (Design) các giải pháp kỹ thuật tối ưu giảm thiểu các tác động tiêu cực đến môi trường và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp/tổ chức</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm (các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tư duy và làm việc độc lập, làm việc nhóm và các kỹ năng tìm kiếm thông tin, tài liệu, công nghệ mới) để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Thiết lập (Construct) các chương trình và hệ thống kiểm soát về an toàn, sức khỏe và môi trường cho tất cả các nhóm đối tượng theo Quy định trong nước và theo các chuẩn mực quốc tế.</p> <p>+ PLO 7: Quản lý (Management) được các hệ thống an toàn, sức khỏe và môi trường.</p> <p>+ PLO 8: Phát triển (Develop) các hướng nghiên cứu mới trong lĩnh vực an toàn, sức khỏe và môi trường hướng đến phát triển bền vững trong hoạt động sản xuất công nghiệp trong nước và quốc tế.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Đào tạo cán bộ kỹ thuật công nghệ môi trường và an toàn vệ sinh lao động có trình độ đại học, lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có kiến thức nền tảng và kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành và các lĩnh vực có liên quan dựa trên nền tảng công nghệ và học tập trải nghiệm; có thái độ lao động nghiêm túc và đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe, có khả năng hợp tác và quản lý nguồn lực; khả năng</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		thích ứng với công việc đa dạng ở các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, tổ chức/ doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất, xử lý, dịch vụ môi trường và đảm bảo an toàn vệ sinh lao động nhằm hướng tới phát triển bền vững và điều kiện lao động tốt, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động đòi hỏi trình độ cao của Việt Nam và Thế giới, hội nhập quốc tế, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>1. Chuyên ngành Môi trường và phát triển bền vững</p> <ul style="list-style-type: none"> - Làm các công việc kỹ thuật, quản lý, điều hành tại các doanh nghiệp trong các lĩnh vực kiểm soát ô nhiễm, bảo vệ môi trường, thuộc các cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị sản xuất và kinh doanh như: Chi cục quản lý môi trường, các trung tâm kỹ thuật, công nghệ môi trường, Công ty Môi trường đô thị, Các ban quản lý các khu công nghiệp, Công ty tư vấn thiết kế, Các nhà máy xí nghiệp...và các dự án xây dựng cơ bản... - Quản lý, tư vấn, thiết kế, cho các dự án bảo vệ môi trường trong và ngoài nước. - Làm việc tại các cơ quan quản lý có liên quan đến lĩnh vực môi trường. - Tham gia giảng dạy các môn học thuộc chuyên ngành kỹ thuật môi trường tại các trường Đại học, Cao đẳng, Trung học chuyên nghiệp và dạy nghề. - Thực hiện các nghiên cứu khoa học, ứng dụng và triển khai các đề tài nghiên cứu vào trong thực tiễn ở lĩnh vực kiểm soát ô nhiễm, khai thác, sử dụng hợp lý tài

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>nguyên thiên nhiên phục vụ sự phát triển bền vững tại các Viện nghiên cứu, các trung tâm và cơ quan nghiên cứu của các bộ, ngành, các trường Đại học...</p> <p>2. Chuyên ngành An toàn, sức khỏe và môi trường</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên ngành An toàn, vệ sinh lao động trong các cơ sở sản xuất kinh doanh; - Chuyên gia tư vấn, đánh giá về An toàn, vệ sinh lao động. Cán bộ nghiên cứu, giảng dạy hoặc huấn luyện về An toàn, vệ sinh lao động tại các trường đại học, có đào tạo ngành học này. Cán bộ huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp,... - Công ty tư vấn các hệ thống quản lý an toàn lao động theo tiêu chuẩn quốc tế, tư vấn kinh doanh trang thiết bị An toàn, vệ sinh lao động; - Công tác tại các viện nghiên cứu, cơ quan quản lý nhà nước về an toàn, vệ sinh lao động tại các tỉnh, thành phố; - Làm việc tại các công ty có vốn đầu tư nước ngoài, các tập đoàn đa quốc gia. Các dự án công trình; - Kinh doanh trong lĩnh vực liên quan đến trang thiết bị đảm bảo an toàn, vệ sinh lao động.

6. Ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>+ Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.</p> <p>+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.</p> <p>+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p> <p>+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.</p> <p>- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo kỹ sư Công nghệ kỹ thuật hóa học được thiết kế 152 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến nghề nghiệp.</p> <p>+ PLO 2: Vận dụng kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để giải quyết các vấn đề công nghệ trong lĩnh vực công nghệ hóa học.</p> <p>+ PLO 3: Đánh giá kết quả thí nghiệm để nâng cao chất lượng sản phẩm trong lĩnh vực công nghệ hóa học.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 4: Thiết kế các quá trình, thiết bị hay nhà máy để có thể sản xuất ra sản phẩm một cách kinh tế và an toàn.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm, kỹ năng làm việc nhóm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Vận hành thiết bị, hệ thống thiết bị, dây chuyền sản xuất trong lĩnh vực công nghệ hóa học.</p> <p>+ PLO 7: Đề xuất các giải pháp để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ hóa học.</p> <p>+ PLO 8: Nghiên cứu và phát triển sản phẩm, công nghệ sản xuất trong lĩnh vực công nghệ hóa học.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		trình độ công nghệ thông tin nâng cao.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Đào tạo cán bộ kỹ thuật công nghệ kỹ thuật hóa học có trình độ đại học, lập trường chính trị, tư tưởng vững vàng, có kiến thức nền tảng và kiến thức chuyên sâu của chuyên ngành và các lĩnh vực có liên quan dựa trên nền tảng công nghệ và học tập trải nghiệm; có thái độ lao động nghiêm túc và đạo đức nghề nghiệp, có sức khỏe, có khả năng hợp tác và quản lý nguồn lực; khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở các cơ quan khoa học, quản lý sản xuất, tổ chức/ doanh nghiệp hoặc tự tạo lập công việc sản xuất, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động đòi hỏi trình độ cao của Việt Nam và Thế giới, hội nhập quốc tế, chuyển giao công nghệ và phục vụ cộng đồng.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
	sau khi ra trường	trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ sư công nghệ, quản lý điều hành sản xuất tại các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp. - Kỹ thuật viên trong nhà máy, phòng thí nghiệm. - Kỹ sư phân tích, đảm bảo chất lượng, phát triển sản phẩm. - Các vị trí quản lý công nghiệp và quản lý chất lượng. - Các đơn vị hành chính sự nghiệp, các sở ban ngành quản lý về hóa chất.

7. Ngành Công nghệ thực phẩm

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào kỹ sư Công nghệ thực phẩm bao gồm 152 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực công nghệ thực phẩm. + PLO 2: Vận dụng (Apply) các quy định của luật và văn bản dưới luật giải quyết các vấn đề liên quan đến lĩnh vực công nghệ thực phẩm tại các tổ chức/doanh nghiệp

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 3: Lựa chọn (propose) các giải pháp phát triển sản phẩm, quy trình sản xuất đảm bảo đáp ứng các yêu cầu luật định, chế định trong/ngoài nước.</p> <p>+ PLO 4: Thiết lập (construct) hệ thống, quy trình sản xuất các sản phẩm thực phẩm đáp ứng các yêu cầu của hệ thống quản lý an toàn thực phẩm và nâng cao sức khỏe người tiêu dùng</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Sử dụng (perform) thành thạo thiết bị và công nghệ hiện đại phục vụ cho việc triển khai hoạt động bảo quản, kiểm tra chất lượng, sản xuất và chế biến thực phẩm.</p> <p>+ PLO 7: Đề xuất (construct) các giải pháp để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực công nghệ thực phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm.</p> <p>+ PLO 8: Đề xuất (construct) các hướng nghiên cứu mới trong công nghệ thực phẩm.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành (formulate) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm (responsible) đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian rảnh. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Đào tạo kỹ sư ngành Công nghệ thực phẩm có kiến thức chuyên môn vững vàng; biết vận dụng và ứng dụng thành thạo các kỹ năng chuyên môn; có kỹ năng mềm để giải quyết và xử lý các tình huống trong thực tế; có khả năng thích ứng với công việc đa dạng ở các cơ quan khoa học, nhà máy, doanh nghiệp; có thái độ lao động nghiêm túc và có đạo đức nghề nghiệp liên quan đến lĩnh vực thực phẩm, đáp ứng nhu cầu thực tiễn của thị trường lao động và hội nhập quốc tế.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ tại các học viện, cơ sở đào tạo hoặc các trường đại học trong nước và quốc tế.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ sư công nghệ, quản lý điều hành sản xuất tại các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp. - Kỹ thuật viên trong nhà máy, phòng thí nghiệm. - Kỹ sư phân tích, đảm bảo chất lượng, phát triển sản phẩm. - Các vị trí quản lý công nghiệp và quản lý chất lượng công ty. - Các đơn vị hành chính sự nghiệp, các sở ban ngành quản lý về thực phẩm.

8. Ngành Công nghệ sinh học

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo ngành Công nghệ sinh học bao gồm 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, và thực hiện các công việc liên quan đến nghề nghiệp. + PLO 2: Áp dụng kiến thức liên ngành để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực mỹ phẩm. + PLO 3: Thành thạo các kỹ thuật phân tích trong hoạt động sản xuất mỹ phẩm + PLO 4: Đánh giá để cải tiến chất lượng sản phẩm trong ngành công nghệ thẩm

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>mỹ và các lĩnh vực liên quan.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm (các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tư duy và làm việc độc lập, làm việc nhóm và các kỹ năng tìm kiếm thông tin, tài liệu, công nghệ mới) để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Xây dựng các quy trình quản lý sản xuất và thương mại mỹ phẩm ở quy mô công nghiệp.</p> <p>+ PLO 7: Tư vấn các dịch vụ liên quan đến ngành công nghệ thẩm mỹ.</p> <p>+ PLO 8: Đề xuất các hướng nghiên cứu mới trong ngành công nghệ thẩm mỹ.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học	- Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
	tập, sinh hoạt cho người học	<p>về học vụ trực tiếp và trực tuyến.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Đào tạo nguồn nhân lực thông qua trải nghiệm để người học có kiến thức thực tế vững chắc, kiến thức lý thuyết toàn diện và chuyên sâu trong lĩnh vực công nghệ chế tạo và ứng dụng các loại mỹ phẩm, thực phẩm bảo vệ sức khỏe dùng trong lĩnh vực thẩm mỹ. Người học có khả năng nghiên cứu, phân tích, lập luận khoa học để tạo ra tri thức mới; có khả năng giao tiếp bằng ngoại ngữ và đa phương tiện; có khả năng tự chủ và làm việc nhóm; có khả năng thích nghi và tự phát triển bản thân để giải quyết vấn đề; có khả năng phổ biến kiến thức, hướng dẫn và giám sát người khác thực hiện nhiệm vụ. Bên cạnh đó, chương trình còn đào tạo, rèn luyện và phát triển người học về tư tưởng cách mạng, phẩm chất đạo đức, kiến thức pháp luật, quốc phòng và sức khỏe để đáp ứng yêu cầu của xã hội.</p>
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ tại các học viện, cơ sở đào tạo hoặc các trường đại học trong nước và quốc tế.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý điều hành sản xuất tại các cơ sở sản xuất, nhà máy, xí nghiệp. - Chuyên viên tư vấn chăm sóc sắc đẹp. - Kỹ thuật viên trong nhà máy, phòng thí nghiệm. - Kỹ sư phân tích, đảm bảo chất lượng, phát triển sản phẩm. - Các đơn vị hành chính sự nghiệp, các sở ban ngành quản lý về sản phẩm mỹ phẩm. <p>3 - 5 năm sau khi tốt nghiệp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quản lý vận hành kinh doanh. - Giám đốc kinh doanh. - Quản lý ngành hàng/nhãn hàng. - Quản lý thương mại điện tử. - Quản đốc phân xưởng. - Tự thành lập doanh nghiệp.

9. Ngành Công nghệ thông tin

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>+ Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.</p> <p>+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.</p> <p>+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p> <p>+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.</p> <p>- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo ngành Công nghệ thông tin được thiết kế 126 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến ngành công nghệ thông tin.</p> <p>+ PLO 2: Áp dụng (Apply) kiến thức chuyên sâu vào thực tiễn để giải quyết các vấn đề kỹ thuật thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin.</p> <p>+ PLO 3: Lựa chọn (Select) các giải pháp công nghệ thông tin hiệu quả từ các vấn</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>đề thực tiễn.</p> <p>+ PLO 4: Thiết lập (Establish) Quy trình công nghệ thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin phù hợp với bối cảnh thực tiễn.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5. Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm để làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ PLO 6. Thiết kế (Design) các dự án công nghệ thông tin, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra trong điều kiện thực tế.</p> <p>+ PLO 7: Quản lý (Manage) hiệu quả các hệ thống công nghệ thông tin.</p> <p>+ PLO 8: Đề xuất (Recommend) các hướng nghiên cứu mới về công nghệ thông tin theo yêu cầu thực tiễn của tổ chức.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; Hình thành (Perform) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ đạt được: Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến.</p> <p>- Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..).</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<ul style="list-style-type: none"> - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Mục tiêu đào tạo của ngành Công nghệ thông tin là đào tạo sinh viên trở thành cử nhân Công nghệ thông tin có chất lượng, có sức khỏe, đạo đức và trách nhiệm với xã hội, có kiến thức và kỹ năng chuyên môn về lĩnh vực công nghệ thông tin để cải tiến, phát triển các hệ thống công nghệ thông tin phù hợp với điều kiện thực tế, triển khai và quản trị các dự án có giá trị thực tiễn; có khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển bản thân và thích nghi làm việc trong môi trường đa văn hóa của bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển đất nước.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục học sau đại học thuộc các chuyên ngành thuộc lĩnh vực Công nghệ thông tin học tại các học viện, cơ sở đào tạo hoặc các trường đại học trong nước và quốc tế.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể làm việc tại các vị trí: <ul style="list-style-type: none"> + Lập trình viên tại các công ty sản xuất phần mềm. + Quản trị mạng tại các doanh nghiệp. + Nhân viên IT. + Nhân viên kiểm thử.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<ul style="list-style-type: none"> + Nhân viên thiết kế font end. + Phân tích viên. + Quản trị viên cơ sở dữ liệu. + Nhân viên bảo mật, an toàn thông tin. + Chuyên viên khoa học máy tính. + Chuyên viên trí tuệ nhân tạo.

10. Ngành Kỹ thuật phần mềm

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật phần mềm được thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến ngành kỹ thuật phần mềm. + PLO 2: Áp dụng kiến thức chuyên sâu của kỹ thuật phần mềm để giải quyết các vấn đề thực tiễn.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 3: Đánh giá các vấn đề kỹ thuật để phát triển hiệu quả hệ thống phần mềm.</p> <p>+ PLO 4: Thiết lập quy trình công nghệ thuộc lĩnh vực kỹ thuật phần mềm phù hợp với bối cảnh thực tiễn.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Thực hiện thành thạo kỹ năng tiếng Anh, kỹ năng mềm, để làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ PLO 6: Thiết kế các dự án phần mềm, đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật đặt ra theo điều kiện thực tế.</p> <p>+ PLO 7: Quản lý hiệu quả các hệ thống phần mềm.</p> <p>+ PLO 8: Phân tích theo yêu cầu thực tiễn của tổ chức để đưa ra các hướng nghiên cứu mới về phát triển hệ thống phần mềm.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Đào tạo cử nhân ngành Kỹ thuật phần mềm có phẩm chất chính trị, có sức khỏe, đạo đức và trách nhiệm với xã hội; có kiến thức và kỹ năng chuyên môn sâu về lĩnh vực công nghệ phần mềm để cải tiến, phát triển các hệ thống phù hợp với điều kiện thực tế, triển khai và quản trị các dự án phần mềm có giá trị thực tiễn cao; có khả năng tự học, tự nghiên cứu để phát triển bản thân và thích nghi làm việc trong môi trường đa văn hóa của bối cảnh hội nhập quốc tế và phát triển đất nước.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ	Ngoài ra, có thể học thêm bằng đại học kỹ thuật thứ hai hoặc cao học về kỹ thuật

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
	sau khi ra trường	phần mềm, khoa học máy tính, công nghệ thông tin, hệ thống thông tin, mạng máy tính và truyền thông, ... cho những bạn muốn học tập, nghiên cứu ở bậc cao hơn.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sinh viên tốt nghiệp ngành kỹ thuật phần mềm có rất nhiều sự lựa chọn nghề nghiệp. Có thể ứng tuyển vào các vị trí ở các công ty trong và ngoài nước như:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chuyên viên phát triển phần mềm. - Chuyên viên kiểm thử phần mềm. - Chuyên viên quản lý chất lượng. - Chuyên viên quản lý dự án. - Chuyên viên đảm bảo chất lượng phần mềm. - Leader, nhân viên kỹ thuật. - Có thể tự khởi nghiệp bằng cách nghiên cứu, phát triển các sản phẩm ứng dụng đồng thời mời gọi nguồn vốn đầu tư.

11. Ngành Thiết kế đồ họa

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Thiết kế đồ họa được thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị, pháp luật trong quá trình học tập và thực hiện các công việc phát triển ngành Thiết kế đồ họa. + PLO 2: Áp dụng các yếu tố liên quan về kiến thức, kỹ năng cơ bản nghệ thuật tạo hình, văn hóa, thẩm mỹ thị giác, kỹ thuật in ấn, chất liệu sản phẩm để triển khai trong quá trình xây dựng dự án về Thiết kế đồ họa.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 3: Vận dụng các kiến thức phần mềm thiết kế, kỹ thuật chụp, quay và biên tập, ứng dụng AI trong sản xuất và sáng tạo nội dung chương trình thiết kế đồ họa truyền thông.</p> <p>+ PLO 4: Vận dụng kiến thức, kỹ năng công nghệ: phần mềm đồ họa, công cụ AI và cách truyền thông ngôn ngữ thị giác thông qua nền tảng công nghệ số để triển khai các dự án thiết kế đồ họa có hiệu quả.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm (các kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, tư duy và làm việc độc lập, làm việc nhóm và các kỹ năng tìm kiếm thông tin, tài liệu, công nghệ mới) để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Vận dụng các kiến thức, phương pháp thiết kế, ngôn ngữ thị giác để phân tích và đánh giá đối thủ cạnh tranh trong thiết kế và xử lý khủng hoảng trong văn hóa và thẩm mỹ thị giác.</p> <p>+ PLO 7: Vận dụng các kỹ năng nghề nghiệp, nắm vững các công cụ phần mềm về thiết kế, để triển khai các giai đoạn sản xuất thiết kế: tiền sản xuất, sản xuất và hậu kỳ.</p> <p>+ PLO 8: Đánh giá các kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phản biện, tính độc lập trong sáng tạo, tương tác và xử lý các tình huống một cách linh hoạt trong hoạt động sản</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>xuất và thiết kế.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		cận; - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Mục tiêu của Chương trình đào tạo cử nhân ngành Thiết kế đồ họa là cung cấp cho người học nắm vững nguyên lý thiết kế, ngôn ngữ đồ họa, phương pháp sáng tạo, lý luận chính trị, hiểu rõ mối quan hệ giữa đồ họa và quản trị thương hiệu sản phẩm, thành thạo kỹ năng và kiến thức phần mềm công nghệ, tạo hình đối tượng và ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong sáng tạo, thiết kế, sản xuất sản phẩm đồ họa in ấn và đồ họa truyền thông. Chương trình đào tạo ngành Thiết kế đồ họa được kết hợp lý thuyết, thực hành và tư duy sáng tạo, phương pháp làm việc nhóm thông qua dự án thực tiễn. Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình đào tạo này sẽ có kiến thức, kỹ năng và phương pháp triển khai các dự án chuyên ngành: sáng tạo, thiết kế các dự án nhận diện thương hiệu cho các công ty, đơn vị sự nghiệp; thiết kế và xây dựng chương trình đồ họa truyền thông; phân tích mối quan hệ giữa thiết kế và thị trường sản phẩm để đánh giá xu hướng phát triển của doanh nghiệp, ... Qua đó, thúc đẩy tinh thần sáng tạo, thể hiện bản thân, học tập suốt đời và làm việc trong môi trường đa văn hóa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp ngành Thiết kế đồ họa sẽ đảm nhận các vị trí sau: - Nhân viên thiết kế đồ họa/ Chuyên viên thiết kế đồ họa.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên thiết kế đồ họa 3D, thiết kế đồ họa hoạt hình. - Nhân viên thiết kế đồ họa truyền thông. - Nhân viên thiết kế game, hiệu ứng cho game. - Trưởng nhóm thiết kế; trưởng phòng thiết kế; giám đốc thiết kế; giám đốc mỹ thuật, nhà thiết kế modeling.

12. Ngành Truyền thông đa phương tiện

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Truyền thông đa phương tiện được thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc phát triển ngành Truyền thông đa phương tiện. + PLO 2: Phân tích các yếu tố liên quan trong truyền thông, quảng cáo và tiếp thị,

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>lập chiến lược, trình bày bằng lời nói và văn bản trước các bên liên quan để xây dựng chiến lược phát triển mục tiêu truyền thông.</p> <p>+ PLO 3: Vận dụng các kiến thức phần mềm thiết kế, kỹ thuật chụp, quay và biên tập, ứng dụng AI trong sản xuất và sáng tạo nội dung chương trình truyền thông.</p> <p>+ PLO 4: Sáng tạo và xây dựng các chiến lược truyền thông thông qua các dự án thực tiễn: nội dung và hình thức mang giá trị mới cho thương hiệu.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và tư duy phản biện để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ PLO 6: Vận dụng, xử lý khủng hoảng trong truyền thông và quảng cáo để giải quyết các vấn đề liên quan.</p> <p>+ PLO 7: Vận dụng các kỹ năng nghề nghiệp, nắm vững các công cụ phần mềm để triển khai trong quá trình sản xuất chương trình truyền thông đa phương tiện.</p> <p>+ PLO 8: Đánh giá các kỹ năng làm việc nhóm, tư duy phản biện, tính độc lập, tương tác và xử lý các tình huống một cách linh hoạt và sáng tạo.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ các quy định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến; - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Mục tiêu của Chương trình đào tạo cử nhân Truyền thông đa phương tiện cung cấp cho người học nắm vững cấu trúc cốt lõi về lý thuyết truyền thông, ngôn ngữ

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		truyền thông, lý luận chính trị, thiết bị truyền thông, thành thạo kỹ năng, kiến thức công nghệ và ứng dụng trí tuệ AI trong sáng tạo và sản xuất chương trình truyền thông, chiến dịch quảng cáo thương hiệu. Chương trình đào tạo được kết hợp lý thuyết, thực hành và tư duy quản lý sản xuất và xây dựng dự án. Sinh viên tốt nghiệp từ chương trình này sẽ có kiến thức và công cụ để tham gia vào các dự án: sáng tạo chiến dịch truyền thông và quảng cáo; thiết kế và xây dựng chương trình tổ chức sự kiện; xây dựng, sản xuất chương trình và thương hiệu cho các doanh nghiệp, xây dựng các chương trình truyền thông trực tuyến trên nền tảng xã hội, ... qua đó thúc đẩy tinh thần học tập suốt đời và làm việc trong môi trường đa văn hóa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sinh viên tốt nghiệp ngành Truyền thông đa phương tiện sẽ đảm nhận các vị trí sau: - Giám đốc quảng cáo truyền thông; Điều hành tài khoản; Trình quản lý chiến dịch truyền thông; Giám đốc kinh doanh quảng cáo; Giám đốc sáng tạo; Nhà quản lý sự kiện; Giám đốc tiếp thị; Giám đốc truyền thông; Giám đốc quảng cáo trực tuyến. - Quản lý lưu lượng in; Điều phối viên quảng cáo; Giám đốc thương hiệu; Nhà chiến lược khách hàng; Điều phối viên Truyền thông; Nhà phát triển Chuyên gia

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		Quảng cáo Kỹ thuật số; Người lập kế hoạch truyền thông. - Nhà phân tích nghiên cứu truyền thông; Điều phối viên Quảng cáo trực tuyến; Nhà tư vấn phân tích trang website, Nhà quản lý xây dựng chiến lược quảng cáo.

13. Ngành Quản trị kinh doanh

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị kinh doanh được thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. + PLO 2: Lựa chọn (Select) các chiến lược, phương án quản trị hoạt động marketing, vận hành, cung ứng và tài chính phù hợp với bối cảnh hoạt động của

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>doanh nghiệp.</p> <p>+ PLO 3: Đánh giá (Evaluate) quá trình vận hành và chiến lược quản trị doanh nghiệp đảm bảo các nguyên tắc quản trị và phát triển bền vững.</p> <p>+ PLO 4: Đề xuất (Recommend) các biện pháp nhằm tối ưu hóa hiệu suất vận hành các quy trình quản trị chức năng của doanh nghiệp.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và tư duy phản biện để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ PLO 6: Tổ chức (Organize) sử dụng và điều phối nguồn lực cho các nhiệm vụ và mục tiêu xác định.</p> <p>+ PLO 7: Thực hiện (Perform) chính xác các quy trình, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp.</p> <p>+ PLO 8: Nghiên cứu (Integrate) khoa học mang tính ứng dụng gắn liền với thực tiễn doanh nghiệp và sự phát triển ngành trong bối cảnh kinh tế, môi trường và xã hội toàn cầu.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành (formulate) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>(responsible) đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến.. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo ngành Quản trị kinh doanh được xây dựng theo định hướng ứng dụng nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		doanh; kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp; năng lực điều hành và cải tiến chất lượng; tinh thần đạo đức và trách nhiệm; ý thức học tập suốt đời nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Quản trị kinh doanh có thể làm việc tại rất nhiều các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến các vị trí quản lý cấp trung và cấp cao trong các tổ chức, doanh nghiệp trong nước đến các công ty đa quốc gia hoặc thực hiện các dự án khởi nghiệp, nhóm lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giám đốc điều hành (CEO): Người đứng đầu tập đoàn, có trách nhiệm quản lý toàn bộ hoạt động và định hướng chiến lược của công ty. - Quản lý sản phẩm: Chịu trách nhiệm xây dựng chiến lược phát triển sản phẩm, nghiên cứu thị trường và quản lý vòng đời sản phẩm. - Quản lý nhân sự: Đảm bảo việc tuyển dụng, đào tạo, phát triển và quản lý nhân viên trong tổ chức, đồng thời thiết lập chính sách và quy trình nhân sự. - Quản lý tài chính: Quản lý và điều hành các hoạt động tài chính, bao gồm lập kế hoạch ngân sách, quản lý tiền mặt, đầu tư và phân tích tài chính.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<ul style="list-style-type: none"> - Quản lý marketing: Xây dựng chiến lược tiếp thị, nghiên cứu thị trường, quảng cáo và quản lý các hoạt động liên quan đến thương hiệu và tiếp thị. - Quản lý chuỗi cung ứng: Đảm bảo quá trình cung ứng hàng hóa và dịch vụ suôn sẻ, từ mua hàng, quản lý kho, vận chuyển đến phân phối sản phẩm. - Quản lý dự án: Lập kế hoạch, theo dõi và điều phối các dự án, đảm bảo tiến độ và chất lượng công việc được thực hiện. - Quản lý chất lượng: Đảm bảo chất lượng sản phẩm hoặc dịch vụ, áp dụng các quy trình kiểm định và đảm bảo tuân thủ các quy định chất lượng. - Quản lý kinh doanh quốc tế: Định hướng và thực hiện chiến lược kinh doanh của công ty trên thị trường quốc tế, xử lý các vấn đề liên quan đến văn hóa, pháp lý và thị trường địa phương. - Khởi nghiệp với việc tự thành lập và điều hành công ty riêng; - Tham gia trong các cơ sở đào tạo, các Viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực kinh tế, quản lý, kinh doanh.

14. Ngành Tài chính – Ngân hàng

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>Chương trình đào tạo cử nhân Tài chính – Ngân hàng được thiết kế 126 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân hàng. + PLO 2: Vận dụng (Apply) kiến thức về Tài chính - ngân hàng để xử lý các nghiệp vụ tài chính và chuyên môn tại đơn vị và cung cấp thông tin cần thiết đáp ứng nhu cầu ra quyết định của nhà quản trị.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 3: Xác định (Identify) ảnh hưởng của sự biến động nền kinh tế liên quan đến lĩnh vực tài chính - ngân hàng đến hoạt động của doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng.</p> <p>+ PLO 4: Đề xuất (Recommend) giải pháp cho các vấn đề phát sinh nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý tài chính của doanh nghiệp và hiệu quả hoạt động kinh doanh của các tổ chức tín dụng.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo các kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, giao tiếp đa phương tiện, làm việc hợp tác, giải quyết vấn đề và tư duy phản biện trong môi trường học tập và làm việc đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Sử dụng (Use) công nghệ và kỹ thuật trong lĩnh vực tài chính ngân hàng để thực hiện các chức năng tài chính và nghiệp vụ ngân hàng.</p> <p>+ PLO 7: Tổ chức (Organize) hoạt động tài chính doanh nghiệp và hoạt động chuyên môn của các tổ chức tín dụng.</p> <p>+ PLO 8: Thực hiện (Perform) các kỹ thuật phân tích và phương pháp nghiên cứu trong nghiên cứu các vấn đề của ngành tài chính ngân hàng và ứng dụng vào thực tiễn doanh nghiệp và các tổ chức tín dụng.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; Hình thành (Formulate) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Mục tiêu của chương trình là đào tạo cử nhân chuyên sâu về tài chính - ngân hàng, có phẩm chất chính trị và đạo đức nghề nghiệp, có kiến thức chuyên môn vững vàng và kỹ năng thực hành tốt để có thể thực hiện công việc một cách khoa học, sáng tạo và có hiệu quả trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng và các lĩnh vực khác có liên quan.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp người học có thể học tập nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ ở bậc thạc sĩ ngành Tài chính – Ngân hàng hoặc học mở rộng kiến thức sang các chuyên ngành gần khác như: Kế toán, Kiểm toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế hoặc tham gia các khóa học cấp chứng chỉ nghề nghiệp của Việt Nam và quốc tế.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Các chuyên viên tài chính, cán bộ tín dụng, cán bộ phân tích tài chính làm việc tại các ngân hàng, các doanh nghiệp, công ty chứng khoán, công ty tài chính, quỹ đầu tư, các định chế tài chính khác ở trong và ngoài nước; có định hướng phát triển thành cán bộ quản lý trong tương lai. - Cán bộ, chuyên viên tài chính ngân hàng tại các cơ quan quản lý Nhà nước trong lĩnh vực tài chính ngân hàng như Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Ủy ban giám sát Tài chính, Bộ Tài chính, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Vụ chính sách tiền tệ trực thuộc các Bộ, và các cơ quan trực thuộc Chính phủ và các đơn vị sự nghiệp khác; có định hướng phát triển thành cán bộ quản lý trong tương lai. - Các chuyên viên, cán bộ nghiên cứu, cán bộ giảng dạy về tài chính ngân hàng làm việc tại các cơ sở đào tạo, các viện nghiên cứu hoặc các tổ chức khác; có định hướng phát triển thành cán bộ quản lý trong tương lai.

15. Ngành Kế toán

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>Chương trình đào tạo cử nhân Kế toán được thiết kế 126 tín chỉ</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến lĩnh vực kế toán, kiểm toán. + PLO 2: Vận dụng (Apply) kiến thức về kế toán, kiểm toán, thuế trong xử lý thông tin và cung cấp thông tin phục vụ cho việc ra quyết định của doanh nghiệp

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>và các bên liên quan.</p> <p>+ PLO 3: Xác định (Identify) ảnh hưởng của những thay đổi trong môi trường kinh doanh trong nước và quốc tế tới hoạt động chuyên môn nghề nghiệp kế toán, kiểm toán tại Việt Nam.</p> <p>+ PLO 4: Đề xuất (Recommend) các giải pháp cho các vấn đề phát sinh của doanh nghiệp dựa trên thông tin kế toán, tài chính của doanh nghiệp.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo các kỹ năng về công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, giao tiếp đa phương tiện, làm việc hợp tác, giải quyết vấn đề và tư duy phản biện trong môi trường học tập và làm việc đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Sử dụng (Use) công nghệ và kỹ thuật chuyên môn trong việc thực hiện các chức năng kế toán, kiểm toán tại doanh nghiệp.</p> <p>+ PLO 7: Tổ chức (Organize) công tác kế toán phù hợp với đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.</p> <p>+ PLO 8: Thực hiện (Perform) các kỹ thuật phân tích và phương pháp nghiên cứu trong nghiên cứu các vấn đề của ngành kế toán, kiểm toán và ứng dụng vào thực tiễn doanh nghiệp.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành (Formulate) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Ngành Kế toán đào tạo Cử nhân Kế toán có hiểu biết về chính trị, có phẩm chất nhân văn, có đạo đức và ý chí; có khả năng tự học và sáng tạo; có năng lực về chuyên môn với kiến thức cơ bản về khối ngành kinh tế và kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực kế toán kiểm toán; có khả năng sử dụng ngoại ngữ và tin học tốt; có khả năng tham mưu cho lãnh đạo đơn vị. Ngoài mục tiêu trang bị kiến thức,</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		chương trình đào tạo đặc biệt chú trọng nâng cao năng lực thực tiễn với các kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp và nghiên cứu khoa học để đảm bảo người học ngay khi tốt nghiệp có thể tiếp cận công việc thực tế trong môi trường làm việc chuyên nghiệp, đa văn hóa của các doanh nghiệp trong nước và quốc tế.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp người học có thể học tiếp để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ như tham gia chương trình đào tạo ở bậc học Thạc sĩ chuyên ngành Kế toán, Kiểm toán hoặc học mở rộng kiến thức sang các chuyên ngành gần như: Tài chính doanh nghiệp, Tài chính ngân hàng, Quản trị kinh doanh, Kinh tế hoặc tham gia các khóa học để lấy chứng chỉ nghề nghiệp của Việt Nam và quốc tế.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán có thể đảm nhận các vị trí công việc về kế toán, kiểm toán, tài chính, thuế tại các doanh nghiệp trong và ngoài nước, các cơ quan nhà nước, các công ty kiểm toán độc lập và đặc biệt là các tập đoàn đa quốc gia, với các chức danh cụ thể: - Kế toán viên, kiểm soát nội bộ, kiểm toán viên nội bộ, trợ lý kiểm toán độc lập, công chức thuế, trong các loại hình doanh nghiệp trong và ngoài nước; - Chuyên viên tài chính trong các loại hình doanh nghiệp, chuyên viên nghiệp vụ trong các ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính;

16. Ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được thiết kế 126 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>+ PLO1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành.</p> <p>+ PLO 2: Phân tích các yếu tố và vấn đề liên quan đến thị trường du lịch, tâm lý và hành vi tiêu dùng sản phẩm du lịch, hệ thống quản trị chiến lược marketing của doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch- lữ hành và sự kiện thể dục thể thao (TDTT)</p> <p>+ PLO 3: Phác thảo hệ thống tài nguyên, sản phẩm du lịch và sơ đồ tuyến điểm du lịch Việt Nam.</p> <p>+ PLO 4: Xác định quy trình và phương pháp quản trị, nghiệp vụ chuyên sâu cho hoạt động kinh doanh dịch vụ du lịch- lữ hành và sự kiện TDTT</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và tư duy phản biện để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 6: Xác định giải pháp tối ưu trong quá trình cung cấp dịch vụ và kinh doanh du lịch lữ hành và sự kiện TDDT.</p> <p>+ PLO 7: Tổ chức sử dụng các nguồn lực để sản xuất và cung cấp các dịch vụ, sản phẩm du lịch, liên tục đánh giá và cải tiến chất lượng.</p> <p>+ PLO 8: Thực hiện nghiên cứu mô hình ứng dụng phát triển du lịch và thương mại hóa sản phẩm du lịch trong môi trường kinh doanh và hội nhập quốc tế.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành (formulate) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm (responsible) đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<p>- Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến.</p> <p>- Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống; - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được xây dựng theo định hướng ứng dụng nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu về quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành, có kỹ năng chuyên môn vững chắc, có năng lực nghề nghiệp đa dạng, độc lập và hòa đồng với tập thể, có ý thức giữ gìn bảo vệ và phát huy nguồn tài nguyên du lịch, có khả năng thích ứng và làm việc trong môi trường đa văn hóa, có yếu tố nước ngoài, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao của thị trường lao động và những thách thức của cách mạng công nghiệp hóa và toàn cầu hóa; tinh thần đạo đức và trách nhiệm; ý thức học tập suốt đời nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành có thể làm

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>việc tại rất nhiều các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến các vị trí quản lý cấp trung và cấp cao trong các tổ chức, doanh nghiệp dịch vụ du lịch và lữ hành hoặc thực hiện các dự án khởi nghiệp, nhóm lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên hướng dẫn, điều hành và tổ chức sự kiện cho các doanh nghiệp du lịch, các khu, điểm du lịch; - Nhân viên marketing – kinh doanh, nhân viên tư vấn, chăm sóc khách hàng cho các doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, tổ chức hội nghị - sự kiện, trung tâm thể thao và vui chơi giải trí. - Nhân viên nghiên cứu thị trường phát triển dịch vụ du lịch, nhà hàng, khách sạn, hội nghị - sự kiện, trung tâm thể thao và vui chơi giải trí; - Nhân viên nghiệp vụ thuộc các bộ phận của khách sạn, nhà hàng, công ty kinh doanh lữ hành, tổ chức hội nghị - sự kiện, trung tâm thể thao và vui chơi giải trí. - Đại sứ du lịch cho các tổ chức về văn hóa, du lịch; - Chuyên viên tại các cơ quan, tổ chức chính trị, kinh tế, xã hội liên quan đến hoạt động du lịch, nhà hàng – khách sạn; - Tham gia công tác giảng dạy, chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm thực tế tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp,... - Khởi lập doanh nghiệp kinh doanh lữ hành, cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, thể thao, giải trí và sự kiện.

17. Ngành Quản trị khách sạn

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Quản trị khách sạn được thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc trong lĩnh vực quản trị kinh doanh khách sạn. + PLO 2: Nhận diện (recognize) các vấn đề trong tổ chức, vận hành doanh nghiệp và xu hướng phát triển.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 3: Phân tích (Analyze) các quy luật kinh tế, thị trường, và mô hình hoạt động kinh doanh khách sạn đặc trưng.</p> <p>+ PLO 4: Lựa chọn (Select) các chiến lược, phương án điều hành hoạt động kinh doanh khách sạn hiệu quả, phù hợp với xu hướng hội nhập quốc tế trong du lịch.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và tư duy phản biện để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ PLO 6: Thực hiện (perform) điều hành và giám sát các nghiệp vụ chuyên môn trong các doanh nghiệp kinh doanh khách sạn một cách chính xác dựa trên nền tảng ứng dụng công nghệ thông tin</p> <p>+ PLO 7: Đánh giá (Evaluate) quá trình vận hành và chiến lược quản trị doanh nghiệp kinh doanh khách sạn đảm bảo các nguyên tắc phát triển bền vững</p> <p>+ PLO 8: Nghiên cứu (integrate) mô hình ứng dụng phát triển hệ thống quản trị chất lượng khách sạn và khu nghỉ dưỡng trong môi trường kinh doanh và hội nhập quốc tế.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 9: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành (formulate) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm (responsible) đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..) . - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian rảnh. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>Mục tiêu chung: Chương trình đào tạo ngành Quản trị khách sạn được xây dựng theo định hướng ứng dụng nhằm trang bị cho người học kiến thức chuyên sâu trong việc nghiên cứu và ứng dụng các phương pháp và kỹ năng quản trị trong lĩnh vực khách sạn được áp dụng trong môi trường kinh tế, du lịch và dịch vụ, đồng thời phát triển kỹ năng cá nhân và nghề nghiệp; năng lực điều hành và cải tiến chất lượng với ý tinh thần đạo đức, trách nhiệm và ý thức học tập suốt đời</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		nhằm đáp ứng nhu cầu xã hội, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững trong môi trường hiện đại, đa ngành và đa văn hóa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ sau đại học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>- Sau khi tốt nghiệp, cử nhân ngành Quản trị khách sạn có thể làm việc tại rất nhiều các vị trí công việc khác nhau từ nhân viên đến các vị trí quản lý cấp trung và cấp cao trong các tổ chức, doanh nghiệp trong nước đến các công ty đa quốc gia hoặc thực hiện các dự án khởi nghiệp, nhóm lại thành một số nhóm vị trí việc làm như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong khách sạn, khu nghỉ dưỡng, và các cơ sở kinh doanh lưu trú: <ul style="list-style-type: none"> + Nhân viên/ giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận lễ tân. + Nhân viên/ giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận nhà hàng, bar. + Nhân viên/ giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận buồng. + Nhân viên/ giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận kinh doanh. + Nhân viên/ giám sát/ Trưởng, phó/ Giám đốc bộ phận quan hệ và chăm sóc khách hàng. - Cán bộ nhân viên của cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức phi chính phủ liên quan đến khách sạn. - Ngoài ra, sinh viên còn có cơ hội nghiên cứu, giảng dạy tại các trường trung cấp, cao đẳng có đào tạo ngành quản trị nhà hàng, khách sạn.

18. Ngành Điều dưỡng

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân điều dưỡng được thiết kế 138 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến nghề nghiệp. + PLO 2. Áp dụng (Apply) kiến thức cơ sở khối ngành vào xác định vấn đề sức khỏe cho người bệnh.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>+ PLO 3. Phân tích (Analysis) những quy luật cơ bản về cấu tạo, hoạt động và chức năng của cơ thể con người trong trạng thái bình thường và bệnh lý.</p> <p>+ PLO 4. Tổng hợp (Synthetic) kiến thức chuyên ngành để thực hiện quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh phù hợp và hiệu quả.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>+ PLO 5. Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm, tư duy, phản biện để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hóa.</p> <p>+ PLO 6. Tích hợp (integrate) y học cơ sở, nghiên cứu khoa học vào xác định vấn đề sức khỏe cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.</p> <p>+ PLO 7. Thành thạo (master) kỹ thuật điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh, giúp cải thiện kết quả trong lĩnh vực chăm sóc.</p> <p>+ PLO 8. Xây dựng (build) quy trình điều dưỡng trong chăm sóc người bệnh tại các cơ sở y tế, chăm sóc tại nhà và chăm sóc sức khỏe cộng đồng an toàn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện kinh tế và văn hóa người bệnh.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>+ PLO 9. Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>- Đào tạo Cử nhân Điều dưỡng có phẩm chất chính trị tốt, có đạo đức nghề nghiệp, có ý thức phục vụ cộng đồng, có kiến thức và kỹ năng thực hành đáp ứng chuẩn năng lực của cử nhân điều dưỡng Việt Nam, có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		sức khỏe cộng đồng.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ cao hơn: Thạc sĩ điều dưỡng, tiến sĩ điều dưỡng, Điều dưỡng chuyên khoa, các ngành học có liên quan: thạc sĩ y tế công cộng, quản lý bệnh viện, dinh dưỡng.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp ngành Điều dưỡng có thể làm các vị trí như: - Điều dưỡng viên tại các bệnh viện, trung tâm y tế, phòng khám, cơ sở chăm sóc sức khỏe. - Thực hiện vai trò quản lý, chăm sóc và tham gia xây dựng phát triển các giải pháp sáng tạo, nhằm cải tiến các quy trình chăm sóc sức khỏe cho người bệnh và cộng đồng. - Trực tiếp giảng dạy, nghiên cứu tại các đơn vị y tế, đơn vị giáo dục về Khoa học sức khỏe, điều dưỡng. - Làm việc độc lập hoặc phối hợp với các thành phần khác trong hệ thống y tế, lựa chọn làm việc trong nước tại các bệnh viện, viện nghiên cứu, trường điều dưỡng, trung tâm điều dưỡng, trạm y tế, và các cơ sở y tế tư nhân có tư cách pháp nhân.

19. Ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khoẻ để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Kỹ thuật xét nghiệm y học được thiết kế 138 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - <i>Yêu cầu về kiến thức</i> PLO 1: Vận dụng kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến Kỹ thuật xét nghiệm y học. PLO 2: Ứng dụng được các kiến thức y học cơ sở để giải quyết các vấn đề trong

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>công tác xét nghiệm.</p> <p>PLO 3: Đánh giá kết quả xét nghiệm dựa trên các kiến thức chuyên ngành.</p> <p>PLO 4: Đánh giá được chất lượng xét nghiệm và an toàn sinh học trong phòng xét nghiệm y học.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng</p> <p>PLO 5: Vận dụng thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm (chỗ này các ngành tự ghi thêm thông tin phù hợp) để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>PLO 6: Thực hiện thành thạo các kỹ thuật xét nghiệm thường quy và các kỹ thuật phức tạp theo quy trình.</p> <p>PLO 7: Đề xuất các giải pháp quản lý và nâng cao chất lượng hoạt động xét nghiệm.</p> <p>PLO 8: Áp dụng các hướng nghiên cứu mới trong lĩnh vực xét nghiệm y học</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>PLO 9: Tuân thủ các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; Hình thành (Perform) ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>Nhằm đào tạo Cử nhân Xét nghiệm y học có y đức, có kiến thức chuyên môn về y học, có kỹ năng nghề nghiệp chuyên sâu. Ứng dụng thành thạo những kỹ thuật xét nghiệm tiên tiến để phân tích các mẫu bệnh phẩm, cung cấp thông tin chính xác về tình trạng cơ thể từ đó giúp Bác sĩ lâm sàng phát hiện kịp thời và điều trị chính xác các bệnh lý; Trong quá trình học, sinh viên còn tích lũy thêm các kỹ năng mềm, có khả năng giao tiếp tốt với bệnh nhân, có trách nhiệm, cẩn thận trong công việc, có</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên tiếp tục học thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Sau khi tốt nghiệp chương trình đào tạo ngành kỹ thuật xét nghiệm y học, người học có thể đảm nhận tốt các vị trí công việc sau: <ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật viên Xét nghiệm tại các cơ sở y tế. - Giảng viên tại các cơ sở đào tạo ngành Kỹ thuật xét nghiệm y học. - Nghiên cứu viên tại các viện nghiên cứu. - Nhân viên kiểm nghiệm tại các công ty thực phẩm, dược phẩm, mỹ phẩm. - Nhân viên bảo trì, quản lý trang thiết bị cho công ty thiết bị y tế.

20. Ngành Ngôn ngữ Anh

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>- Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương.</p> <p>+ Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật.</p> <p>+ Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định.</p> <p>+ Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành.</p> <p>+ Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định.</p> <p>- Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>- Chương trình đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh được thiết kế 126 tín chỉ.</p> <p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu để thực hiện các công việc liên quan đến chuyên ngành ngôn ngữ Anh.</p> <p>+ PLO 2: Vận dụng (Apply) các kiến thức về ngôn ngữ Anh và văn hóa Anh – Mỹ phù hợp với từng bối cảnh công việc cụ thể.</p> <p>+ PLO 3: Tổng hợp (Synthesise) các kiến thức liên quan đến chuyên ngành để</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>phục vụ công tác biên – phiên dịch, giảng dạy và các hoạt động thương mại.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 4: Sử dụng thành thạo (Master) các kỹ năng tiếng Anh (Nghe, Nói, Đọc, Viết) trong các lĩnh vực chuyên ngành.</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng mềm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Vận dụng (Apply) các phương pháp nghiên cứu vào lĩnh vực biên phiên dịch, giảng dạy và các hoạt động thương mại khác.</p> <p>+ PLO 7: Đề xuất (Initiate) các giải pháp khả thi trong các công việc thực tế liên quan đến từng chuyên ngành.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 8: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Anh có đủ kiến thức, kỹ năng, phẩm chất chính trị, đạo đức, pháp luật, có tác phong nghề nghiệp, sức khỏe tốt để có thể làm việc hiệu quả trong lĩnh vực sử dụng tiếng Anh; có năng lực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn; có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, trung thành với tổ chức đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục học sau đại học thuộc các chuyên ngành thuộc lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ học tại các học viện, cơ sở đào tạo hoặc các trường đại học trong nước và quốc tế.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	Người học sau khi tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh có thể đảm nhận các vị trí như sau:

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy tiếng Anh tại các cơ sở giáo dục; - Công tác lễ tân, thư ký, nhân viên văn phòng cho các công ty có yếu tố nước ngoài, các cơ quan chính phủ, tổ chức phi chính phủ và tổ chức quốc tế khác; - Công tác biên - phiên dịch cho các công ty đầu tư nước ngoài; các doanh nghiệp liên doanh trong lĩnh vực thương mại; các doanh nghiệp dịch thuật, dịch công chứng; - Có thể tiếp tục học sau đại học các chuyên ngành thuộc lĩnh vực giảng dạy tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ học tại các học viện, cơ sở đào tạo hoặc các trường đại học trong nước và quốc tế; - Có năng lực lập nghiệp, lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể để tạo dựng doanh nghiệp; hoặc tạo dựng trung tâm ngoại ngữ.

21. Ngành Ngôn ngữ Trung Quốc

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Trung Quốc được thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1: Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu và thực hiện các công việc liên quan đến chuyên ngành ngôn ngữ Trung Quốc. + PLO 2: Vận dụng (Apply) các kiến thức về ngôn ngữ và văn hóa Trung Quốc phù hợp với từng bối cảnh công việc cụ thể. + PLO 3: Tổng hợp (Synthesise) các kiến thức liên quan để phục vụ trong công tác

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>biên – phiên dịch, giảng dạy và các hoạt động thương mại.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 4: Sử dụng thành thạo (Master) các kỹ năng tiếng Trung (Nghe, Nói, Đọc, Viết) trong các lĩnh vực chuyên ngành.</p> <p>+ PLO 5: Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ và kỹ năng mềm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6: Vận dụng (Apply) các phương pháp nghiên cứu vào lĩnh vực biên - phiên dịch, giảng dạy và các hoạt động thương mại liên quan đến chuyên ngành được đào tạo.</p> <p>+ PLO 7: Đề xuất (Initiate) được các giải pháp khả thi trong các công việc thực tế liên quan đến từng chuyên ngành.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 8: Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		trình độ công nghệ thông tin nâng cao.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến. - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Đào tạo cử nhân ngành Ngôn ngữ Trung Quốc có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có sức khỏe tốt, có đủ kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để giải quyết tốt các công việc chuyên môn có liên quan đến Ngôn ngữ Trung Quốc; có năng lực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn; có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, trung thành với tổ chức đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp sinh viên có thể tiếp tục học sau đại học thuộc các chuyên ngành thuộc lĩnh vực giảng dạy tiếng Trung Quốc hoặc Ngôn ngữ học tại các học viện, cơ sở đào tạo hoặc các trường đại học trong nước và quốc tế.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	- Người học sau khi tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Trung quốc có thể đảm nhận các

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>vị trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên giảng dạy tiếng Trung Quốc tại các trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm dạy nghề. - Nhân viên về mảng marketing, quan hệ công chúng tại các doanh nghiệp FDI có sử dụng tiếng Trung Quốc. - Nhân viên lễ tân, nhân viên nhà hàng, nhân viên lễ hành tại các cơ quan quản lý du lịch, khách sạn, công ty du lịch quốc tế. - Nhân viên tại các cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế, các công ty, tập đoàn mà tiếng Trung Quốc là ngôn ngữ làm việc chính thức, hoặc có mối liên hệ thường xuyên với các quốc gia, vùng lãnh thổ sử dụng tiếng Trung Quốc. - Chuyên viên đối ngoại, hợp tác quốc tế tại các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội.

22. Ngành Đông phương học

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Người đã được công nhận tốt nghiệp THPT của Việt Nam hoặc có bằng tốt nghiệp nước ngoài được công nhận trình độ tương đương. + Người đã có bằng tốt nghiệp trung cấp và đã hoàn thành đủ yêu cầu khối lượng kiến thức văn hóa THPT theo quy định của pháp luật. + Đạt ngưỡng đầu vào theo quy định. + Có đủ sức khỏe để học tập theo quy định hiện hành. + Có đủ thông tin cá nhân, hồ sơ dự tuyển theo quy định. - Đối với thí sinh khuyết tật, bị suy giảm khả năng học tập, Nhà trường thực hiện các biện pháp cần thiết và tạo điều kiện tốt nhất để thí sinh có nguyện vọng được đăng ký dự tuyển và theo học các ngành phù hợp với điều kiện sức khỏe của thí sinh.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<ul style="list-style-type: none"> - Chương trình đào tạo cử nhân Đông phương học thiết kế 126 tín chỉ. Mục tiêu chương trình: - Yêu cầu về kiến thức: + PLO 1. Vận dụng (Apply) kiến thức khoa học xã hội, khoa học tự nhiên, chính trị và pháp luật trong quá trình học tập, nghiên cứu vào thực hiện các công việc có liên quan đến ngành Đông phương học. + PLO 2. Hệ thống hóa (Systematize) kiến thức về văn hóa, xã hội, ngôn ngữ của các quốc gia, dân tộc thuộc khu vực, đặc biệt là Hàn Quốc và Nhật Bản. + PLO 3: Vận dụng (Apply) kiến thức ngôn ngữ thuộc các phân ngành vào từng bối cảnh công việc cụ thể.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 4. Sử dụng thành thạo (Master) các kỹ năng ngôn ngữ (tiếng Hàn hoặc tiếng Nhật) trong giao tiếp và các hoạt động chuyên môn.</p> <p>+ PLO 5. Vận dụng (Apply) thành thạo kỹ năng công nghệ thông tin, kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm để sống, làm việc và học tập hiệu quả trong môi trường đa văn hoá.</p> <p>+ PLO 6. Vận dụng (Apply) các phương pháp nghiên cứu vào lĩnh vực biên phiên dịch, giảng dạy và các hoạt động thương mại khác.</p> <p>+ PLO 7. Đề xuất (Initiate) được các giải pháp khả thi trong các công việc thực tế liên quan đến từng phân ngành.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 8. Tuân thủ (Obey) các qui định của pháp luật và đạo đức nghề nghiệp; hình thành ý thức rèn luyện bản thân và học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với sự phát triển của cộng đồng và xã hội.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ và tin học đạt được:</p> <p>+ Có trình độ Tiếng Anh tối thiểu B1 (khung tham chiếu Châu Âu) hoặc các Chứng chỉ ngoại ngữ tương đương theo quy định ở khung năng lực ngoại ngữ của Bộ GDĐT;</p> <p>+ Sinh viên tốt nghiệp các ngành của Nhà trường phải đạt chuẩn đầu ra tin học (đạt chứng chỉ MOS \geq 700/1000 điểm). Hoặc đạt chuẩn đầu ra tin học tương đương trình độ công nghệ thông tin nâng cao.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt	- Dịch vụ một cửa của Nhà trường hỗ trợ giải quyết, xử lý các vấn đề, vướng mắc về học vụ trực tiếp và trực tuyến.

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
	cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn học tập, sinh hoạt từ các phòng/ban và khoa/bộ môn (qua hệ thống giáo viên cố vấn học tập,..). - Tham gia các câu lạc bộ của Nhà trường. - Hỗ trợ cho mượn laptop để học tập và tham gia thi. - Truy cập hệ thống wifi miễn phí trong khuôn viên Trường nhằm phục vụ học tập. - Hỗ trợ tìm kiếm việc làm trong quá trình học tập vào thời gian trống. - Hỗ trợ tìm nơi thực tập tốt nghiệp tại các doanh nghiệp trong tỉnh và khu vực lân cận. - Hỗ trợ giới thiệu việc làm sau khi tốt nghiệp ra trường.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Đào tạo cử nhân ngành Đông phương học có phẩm chất chính trị, đạo đức, tác phong nghề nghiệp, có sức khoẻ tốt, có kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp để giải quyết tốt các công việc chuyên môn liên quan đến ngành Đông phương học; có năng lực nghiên cứu, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác chuyên môn; có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, trung thành với tổ chức đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Cử nhân Đông phương học tốt nghiệp tại trường Đại học Công nghệ Đồng Nai có thể tiếp tục tham gia các chương trình đào tạo sau đại học ở Việt Nam hoặc Nhật Bản, Hàn Quốc và các nước khác trên thế giới, với các chuyên ngành Đông phương học, Châu Á học, Ngôn ngữ học, Văn học, Quan hệ quốc tế, Nhật Bản học, Hàn Quốc học.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Người học sau khi tốt nghiệp ngành Đông phương học có thể đảm nhận các vị trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên về mảng marketing, quan hệ công chúng tại các doanh nghiệp FDI có sử dụng tiếng Hàn hoặc tiếng Nhật. - Nhân viên lễ tân, nhân viên nhà hàng, nhân viên lễ hành tại các cơ quan quản lý du lịch,

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Đại học (chính quy)
		<p>khách sạn, công ty du lịch quốc tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhân viên tại các cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế, các công ty, tập đoàn mà tiếng Hàn hoặc tiếng Nhật là ngôn ngữ làm việc chính thức. - Chuyên viên đối ngoại, hợp tác quốc tế tại các cơ quan nhà nước, các tổ chức chính trị, xã hội. - Giáo viên giảng dạy tiếng Hàn hoặc tiếng Nhật tại các trường cao đẳng, trường trung cấp chuyên nghiệp, trung tâm ngoại ngữ, trung tâm dạy nghề;

23. Thạc sĩ Quản lý kinh tế

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<p>- Nhóm 1 (Ngành đúng): Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Kinh tế có định hướng chuyên ngành/chuyên sâu về Quản lý kinh tế.</p> <p>- Nhóm 2 (Ngành gần): gồm các ngành: Kinh tế học, Kinh tế chính trị, Kinh tế đầu tư, Kinh tế phát triển, Kinh tế quốc tế, Thống kê kinh tế, Toán kinh tế, Quản trị kinh doanh, Kinh doanh thương mại,.</p>
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <p>+ PLO 1: Vận dụng (Apply) được thể giới quan, phương pháp luận triết học và phương pháp nghiên cứu khoa học trong quá trình học tập và thực hiện công việc liên quan.</p> <p>+ PLO 2: Tổng hợp (Synthesize) được các kiến thức chuyên sâu, tiên tiến về quản lý kinh tế để giải quyết các vấn đề phức tạp trong tổ chức.</p> <p>+ PLO 3: Đánh giá (Evaluate) chính sách kinh tế nhằm đo lường tính hiệu quả và đề xuất các phương án đầu tư phù hợp theo vùng, lãnh thổ và theo ngành.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 4: Sử dụng thành thạo (Perfect) kỹ năng ngoại ngữ, kỹ năng mềm để học tập, nghiên cứu và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa và hội nhập toàn cầu.</p> <p>+ PLO 5: Thực hiện (Implement) triển khai các chiến lược và chính sách về quản lý kinh tế trong các tổ chức.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
		<p>+ PLO 6: Đề xuất (Propose) các giải pháp trên cơ sở khoa học, phù hợp với nguồn lực, bối cảnh thực tiễn và chiến lược phát triển của tổ chức.</p> <p>- Năng lực tự chủ và trách nhiệm</p> <p>PLO 7: Phát triển (Develop) năng lực thích ứng của bản thân trong môi trường đa văn hóa, có ý thức học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, có năng lực dẫn dắt và truyền cảm hứng trong nghề nghiệp.</p> <p>- Trình độ ngoại ngữ đạt được:</p> <p>Đạt trình độ tiếng Anh tối thiểu bậc 4/6 Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam.</p>
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 10% học phí toàn khóa cho học viên, nghiên cứu sinh đóng hết 1 lần. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho hai vợ chồng học thạc sĩ cùng khóa. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho hai anh em ruột học thạc sĩ cùng khóa. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho cựu sinh viên. - Sinh viên tốt nghiệp giỏi được xét tuyển thẳng và học bổng 50% học phí toàn khóa. - Sinh viên tốt nghiệp khá được xét tuyển thẳng và học bổng 30% học phí toàn khóa.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	<p>Chương trình thạc sĩ Quản lý Kinh tế (Master of Economic Management, MEM) được thiết kế theo định hướng nghiên cứu nhằm cung cấp cho học viên các kiến thức chuyên sâu về quản lý kinh tế, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng kiến thức quản lý kinh tế; có khả năng sáng tạo, trách nhiệm, thích nghi với môi trường kinh doanh hiện đại trong bối cảnh khu vực hóa và toàn cầu hóa nền kinh tế thế giới.</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	Sau khi tốt nghiệp, thạc sĩ Quản lý kinh tế có khả năng tự học, tự nghiên cứu nâng cao trình độ trong quá trình công tác và tiếp tục theo học các chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ Quản lý kinh tế sau khi học bổ sung một số kiến thức cơ sở ngành và phương pháp nghiên cứu theo yêu cầu của chương trình đào tạo trình độ Tiến sĩ.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Sau khi tốt nghiệp, thạc sĩ ngành Quản lý kinh tế có thể đảm nhận tốt các vị trí công việc sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cán bộ lãnh đạo, quản lý kinh tế tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, bộ, ngành và địa phương: có năng lực hoạch định, triển khai các chính sách kinh tế ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô vào thực tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế. - Nhà quản lý kinh tế tại các tổ chức, doanh nghiệp: Có kỹ năng triển khai các công cụ quản lý kinh tế vào thực tiễn, trên cơ sở thực thi quản lý, có thể đánh giá và phản biện các chính sách kinh tế của nhà nước, các chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế của các tổ chức kinh tế công và tư, góp phần giúp các cơ quan nhà nước thực thi quản lý kinh tế ngày càng hiệu quả hơn. - Các chuyên gia tư vấn thực thi chính sách cho các doanh nghiệp, cơ quan quản lý: Có kỹ năng phân tích chính sách, trên cơ sở đó tư vấn giúp các doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước thực hiện đúng các chủ trương, chính sách kinh tế của nhà nước.

24. Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Ngôn ngữ Anh. - Có bằng tốt nghiệp đại học các ngành gần trong nhóm khối ngành ngôn ngữ nước ngoài (khác nhau về chương trình dưới 40%): Khoa chủ quản sẽ căn cứ vào các học phần trong bảng điểm của người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành ngôn ngữ Anh đã nêu trên để đề xuất với nhà trường yêu cầu người học đó bổ sung các môn học cần thiết khác. - Được cơ quan đồng ý cử đi học (nếu là CB-CNV hay giáo viên). - Có đủ sức khoẻ để học tập và lao động theo qui định. - Những người có bằng tốt nghiệp đại học loại Khá trở lên, không thuộc diện phải học bổ sung kiến thức thì được dự thi ngay. - Những người có Bằng tốt nghiệp đại học dưới loại Khá hoặc thuộc diện phải học bổ sung kiến thức thì phải có ít nhất 01 năm công tác trong lĩnh vực đăng ký dự thi.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> + PLO 1: Vận dụng (Apply) được thế giới quan, phương pháp luận triết học và phương pháp nghiên cứu khoa học trong quá trình học tập và thực hiện công việc liên quan. + PLO 2: Tổng hợp (Synthesize) được các kiến thức chuyên sâu, tiên tiến về ngôn

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
		<p>ngữ Anh để giải quyết các vấn đề liên quan đến công việc.</p> <p>+ PLO 3: Tổng hợp (Synthesize) được kiến thức hoàn thiện về văn hóa, xã hội Anh – Mỹ trong nghiên cứu khoa học cũng như trong việc phát triển các nghiệp vụ chuyên ngành và liên ngành.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <p>+ PLO 4: Thành thạo (Master) kỹ năng mềm và ngoại ngữ thứ hai để học tập, nghiên cứu và làm việc hiệu quả trong môi trường đa văn hóa và hội nhập toàn cầu.</p> <p>+ PLO 5: Thành thạo (Master) các kỹ năng tiếng Anh trong các lĩnh vực chuyên ngành.</p> <p>+ PLO 6: Thiết kế (Design) các giải pháp khả thi trong nghiên cứu khoa học và trong công việc thực tế liên quan đến chuyên ngành.</p> <p>- Mức tự chủ và trách nhiệm:</p> <p>+ PLO 7: Thể hiện (Perform) năng lực thích ứng của bản thân trong môi trường đa văn hóa, có ý thức học tập suốt đời, có trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội, có năng lực dẫn dắt và truyền cảm hứng trong nghề nghiệp.</p> <p>- Trình độ tin học:</p> <p>- Nắm bắt được các nguyên tắc sử dụng công nghệ trong công việc chuyên môn và học tập ngoại ngữ;</p> <p>- Khám phá, khai thác và thực hành sử dụng các công nghệ hữu ích phục vụ việc</p>

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
		sử dụng và nghiên cứu ngoại ngữ; - Thiết kế và tạo ra các nguồn tài nguyên (resources) và tài liệu cho công việc học tập, nghiên cứu ngoại ngữ có hiệu quả.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Giảm 10% học phí toàn khóa cho học viên, nghiên cứu sinh đóng hết 1 lần. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho hai vợ chồng học thạc sĩ cùng khóa. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho hai anh em ruột học thạc sĩ cùng khóa. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho cựu sinh viên. - Sinh viên tốt nghiệp giỏi được xét tuyển thẳng và học bổng 50% học phí toàn khóa. - Sinh viên tốt nghiệp khá được xét tuyển thẳng và học bổng 30% học phí toàn khóa.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	- Chương trình Thạc sĩ Ngôn ngữ Anh (Master of Arts in English Language) được thiết kế theo cả định hướng nghiên cứu và ứng dụng nhằm cung cấp cho học viên các kiến thức chuyên sâu về ngôn ngữ Anh, kỹ năng thực hành nghề nghiệp, năng lực nghiên cứu và phát triển ứng dụng kiến thức ngôn ngữ Anh; có khả năng sáng tạo, trách nhiệm, thích nghi cao trong bối cảnh hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa.
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng xây dựng và thực hiện kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng; - Biết khai thác các nguồn thông tin, tài liệu, học liệu để nâng cao kiến thức và phát triển kỹ năng;

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Thạc sĩ (chính quy)
		<ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng hiểu bản thân, quản lý bản thân và tạo động lực để phát triển bản thân; - Rút kinh nghiệm, đánh giá quá trình công tác; Tự học, tự bồi dưỡng để tìm ra nguyên nhân và giải pháp khắc phục nhằm nâng cao chất lượng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp và công việc.
VI	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Người học sau khi tốt nghiệp ngành Ngôn ngữ Anh, trình độ thạc sĩ có thể đảm nhận các vị trí như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> – Cán bộ nghiên cứu khoa học ngành ngôn ngữ học, ngôn ngữ học ứng dụng; nghiên cứu viên tại các đơn vị trong và ngoài nhà nước; – Biên dịch viên, phiên dịch viên tiếng Anh cho các công ty đầu tư nước ngoài, các doanh nghiệp liên doanh trong lĩnh vực thương mại, các doanh nghiệp dịch thuật, dịch công chứng; – Giáo viên tiếng Anh ở các trường trung học phổ thông, giảng viên tiếng Anh tại các học viện, các trường đại học và cao đẳng chuyên ngữ; – Nhà quản lý, chuyên viên cao cấp về ngoại ngữ, đặc biệt là Anh ngữ cho các tổ chức giáo dục, các đơn vị hành chính sự nghiệp.

25. Tiến sĩ Quản lý Kinh tế

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ (chính quy)
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Có bằng tốt nghiệp đại học loại giỏi trở lên hoặc có bằng thạc sĩ đúng chuyên ngành hoặc các chuyên ngành gần với chuyên ngành Quản lý kinh tế hoặc tương đương bậc 7 theo Khung trình độ quốc gia Việt Nam. - Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc là tác giả hoặc đồng tác giả tối thiểu 01 bài báo liên quan đến lĩnh vực hoặc đề tài nghiên cứu dự kiến đăng trên các tạp chí thuộc danh mục các tạp chí khoa học chuyên ngành hoặc 01 báo cáo đăng tại kỳ yếu của các hội nghị, hội thảo khoa học trong hoặc ngoài nước trong thời hạn 03 năm (36 tháng) tính đến ngày đăng ký dự tuyển; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ. - Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, năng lực tự chủ và trách nhiệm, trình độ ngoại ngữ, tin học đạt được	<p>Mục tiêu chương trình:</p> <p>- Yêu cầu về kiến thức:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có hệ thống thống kiến thức chuyên sâu, tiên tiến và toàn diện thuộc lĩnh vực khoa học chuyên ngành Quản lý kinh tế; - Có tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo, làm chủ được các giá trị cốt lõi, quan trọng ở trình độ cao về học thuật, các lý thuyết về kinh tế và khoa học quản lý; - Có khả năng nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực Quản lý kinh tế, các kỹ thuật

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ (chính quy)
		<p>phân tích định lượng, định tính và kết hợp định lượng và định tính để giải quyết vấn đề nghiên cứu.</p> <p>- Yêu cầu về kỹ năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có kỹ năng phát hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề phức tạp nhằm đề xuất giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề hoặc sản xuất ra tri thức mới trong lĩnh vực Quản lý kinh tế; - Sử dụng được thành thạo các công cụ, phần mềm thống kê, phân tích định lượng để xử lý số liệu, xây dựng và kiểm định các mô hình nghiên cứu; - Có kỹ năng trình bày và công bố các báo cáo khoa học, báo cáo chuyên ngành trên các tạp chí khoa học trong lĩnh vực Quản lý kinh tế có phản biện được xếp hạng trong nước và quốc tế hoặc Kỷ yếu Hội thảo khoa học có phản biện; - Có kỹ năng trao đổi, phản biện học thuật và đối thoại về các vấn đề lý luận và thực tiễn thuộc chuyên ngành Quản lý kinh tế; - Có khả năng tham gia và phát triển các mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong lĩnh vực Quản lý kinh tế; có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề ở tầm quy mô khu vực và quốc tế. - Có năng lực ngoại ngữ đáp ứng khả năng giao tiếp, trao đổi học thuật trôi chảy, thành thạo trong lĩnh vực chuyên ngành Quản lý kinh tế thông qua việc công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế; báo cáo trực tiếp, thảo luận tại các cuộc hội thảo, hội nghị quốc tế. <p>- Tự chủ và trách nhiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có khả năng nghiên cứu độc lập, sáng tạo ra tri thức mới hoặc đưa ra các giải

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ (chính quy)
		<p>pháp sáng tạo giải quyết các vấn đề phức tạp trong lĩnh vực Quản lý kinh tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có năng lực tổng hợp trí tuệ tập thể, dẫn dắt chuyên môn để xử lý các vấn đề ở tầm quy mô khu vực và quốc tế; Khả năng đưa ra những phán quyết, quyết định mang tính chuyên gia; - Chủ động tham gia và phát triển các mạng lưới hợp tác quốc gia và quốc tế trong lĩnh vực Quản lý kinh tế. - Có khả năng Quản lý các nhóm, dự án nghiên cứu, có trách nhiệm cao trong việc học tập để phát triển tri thức chuyên nghiệp, kinh nghiệm và sáng tạo ra ý tưởng mới và quá trình mới trong lĩnh vực quản lý kinh tế. <p>- Trình độ ngoại ngữ đạt được:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bằng tốt nghiệp đại học hoặc bằng thạc sĩ do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp cho người học toàn thời gian ở nước ngoài mà ngôn ngữ sử dụng trong quá trình học tập là tiếng Anh hoặc tiếng nước ngoài khác; + Bằng tốt nghiệp đại học ngôn ngữ nước ngoài tính đến ngày đăng ký dự tuyển; + Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư 18/2021/TT-BGDĐT về Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ Thạc sĩ này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do Bộ Giáo dục Đào tạo công bố.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm 10% học phí toàn khóa cho học viên, nghiên cứu sinh đóng hết 1 lần. - Giảm 10% học phí toàn khóa cho cựu sinh viên. - Sinh viên tốt nghiệp giỏi được xét tuyển thẳng và học bổng 50% học phí toàn

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ (chính quy)
		khóa.
IV	Chương trình đào tạo được Nhà trường thực hiện	Chương trình đào tạo tiến sĩ quản lý kinh tế đào tạo ra cán bộ trong lĩnh vực quản lý kinh tế có chuyên môn sâu; Có phương pháp luận, phương pháp nghiên cứu, cung cấp các tri thức hiện đại, cập nhật về Quản lý kinh tế trên thế giới và Việt Nam; Có năng lực tư duy nghiên cứu độc lập, sáng tạo; Có kỹ năng phát hiện, phân tích và đánh giá các vấn đề phức tạp nhằm đề xuất giải pháp sáng tạo để giải quyết vấn đề hoặc sản xuất ra tri thức mới trong lĩnh vực Quản lý kinh tế; Có khả năng tham gia đào tạo bậc đại học và sau đại học.
V	Vị trí làm sau khi tốt nghiệp	<p>Nghiên cứu sinh sau khi tốt nghiệp Tiến sĩ chuyên ngành Quản lý kinh tế có đủ năng lực để đảm nhiệm trong các nhóm công việc sau đây:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhóm 1: Cán bộ lãnh đạo, quản lý kinh tế tại các cơ quan quản lý nhà nước các cấp, bộ, ngành: có năng lực hoạch định, triển khai các chính sách kinh tế ở cả cấp độ vĩ mô và vi mô vào thực tế trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế. Đây chính là nguồn nhân lực quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về kinh tế của Việt Nam trong quá trình đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. - Nhóm 2: Cán bộ quản lý kinh tế cấp cao tại các tổ chức, doanh nghiệp: Có kỹ năng triển khai các công cụ quản lý kinh tế vào thực tiễn, trên cơ sở thực thi quản lý, có thể đánh giá và phản biện các chính sách kinh tế của nhà nước, các chương trình, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế của các tổ chức kinh tế công và tư, góp phần giúp các cơ quan nhà nước thực thi quản lý kinh tế ngày càng

TT	Nội dung	Trình độ đào tạo
		Tiến sĩ (chính quy)
		<p>hiệu quả hơn.</p> <p>- Nhóm 3: Các chuyên gia tư vấn cao cấp thực thi chính sách cho các doanh nghiệp, cơ quan quản lý: Có kỹ năng phân tích chính sách, trên cơ sở đó tư vấn giúp các doanh nghiệp, cơ quan quản lý nhà nước thực hiện đúng các chủ trương, chính sách kinh tế của nhà nước.</p> <p>- Nhóm 4: Nghiên cứu viên và giảng viên về Quản lý kinh tế: Có khả năng thực hiện các đề tài/chương trình nghiên cứu về quản lý kinh tế trong các viện nghiên cứu; có thể giảng dạy chuyên ngành quản lý kinh tế bậc đại học và sau đại học tại các trường đại học, các cơ sở đào tạo thuộc nhóm ngành kinh tế và quản lý.</p>

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Đã ký)

Quách An Bình

Đồng Nai, ngày 30 tháng 5 năm 2024

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

Nguyễn Thúy Lan Chi